

NỘI DUNG HỌC TẬP TẠI NHÀ
Trong thời gian học sinh được nghỉ do dịch Covid – 19
TUẦN 8 (TỪ 25/10 ĐẾN 30/10/2021)

1. MÔN: GDCD 9

ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ

BÀI 2 : TỰ CHỦ

1/ Hiểu tự chủ là gì ? Người tự chủ là người như thế nào ?

Tự chủ là làm chủ bản thân , người tự chủ là người làm chủ suy nghĩ , tình cảm , hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh , tình huống .

2/ Biểu hiện của tự chủ , thiếu tự chủ :

- Bình tĩnh , tự tin , làm chủ bản thân (tự chủ)
- Nóng nảy , thiếu tự tin , tự cao ...(thiếu tự chủ)

3/ Ca dao tục ngữ về tự chủ :

Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo .

BÀI 1 : CHÍ CÔNG VÔ TƯ

1/ Đọc hiểu khái niệm chí công vô tư .

- Chí công vô tư là sự công bằng , không thiên vị , giải quyết công việc theo lẽ phải , đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân .

2/ Xem lại những biểu hiện của chí công vô tư , không chí công vô tư ?

Vd : Công bằng , thẳng thắn, không thiên vị (chí công vô tư)

Thiên vị , bao che , vì lợi ích cá nhân (thiếu chí công vô tư)

CHỦ ĐỀ : TÌNH HỮU NGHỊ VÀ HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂN (TÍCH HỢP B5+B6) .

1/ Ôn lại tình hữu nghị và hợp tác ?

- Tình hữu nghị là mối quan hệ bạn bè thân thiện giữa nước này với nước khác .
- Hợp tác là cùng chung sức làm việc , giúp đỡ nhau trong công việc vì lợi ích chung .

2/ Hiểu việc làm nào là thể hiện tình hữu nghị , việc làm nào là hợp tác .

vd : Việt Nam viện trợ vật tư y tế cho Lào , Campuchia- là việc làm thể hiện tình hữu nghị .

Việt Nam và Nhật Bản hợp tác với nhau về lĩnh vực xây dựng cầu đường (Hàm chui Thủ Thiêm) - là việc làm thể hiện hợp tác .

3/ Biết việc làm nào là đúng với nguyên tắc hợp tác của Đảng và Nhà nước ta .

- Tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của mỗi nước;
- Không can thiệp vào nội bộ; không dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực;
- Bình đẳng và cùng có lợi;
- Giải quyết bất đồng và tranh chấp bằng thương lượng hoà bình;
- Phản đối âm mưu và hành động gây sức ép, áp đặt cường quyền.

BÀI 3: DÂN CHỦ VÀ KỶ LUẬT

1/ Hiểu dân chủ , kỷ luật là gì ?

2/ Việc làm nào là dân chủ , thiếu dân chủ , chấp hành đúng kỷ luật hay vi phạm kỷ luật .

BT1/SGK11 : a , c , d : là dân chủ và chấp hành tốt kỷ luật

b,đ là thiếu dân chủ và không chấp hành kỷ luật .

DẶN DÒ:

- Học những nội dung đã ôn ở trên .
- Xem lại bài tập giáo viên đã giải .
- Tuần 9 kiểm tra giữa kì I (trên trang lohoc) .

-----HẾT-----

2. MÔN: MỸ THUẬT 9

A. LÝ THUYẾT (NỘI DUNG BÀI GI):

CHỦ ĐỀ: THỜI TRANG VÀ CUỘC SỐNG.

TIẾT 7, 8: THỜI TRANG.

Thời trang là thể hiện sự thẩm mỹ thông qua những thiết kế sáng tạo, kết hợp quần áo, dép, phụ kiện, kiểu tóc, trang điểm với nhau. Tạo nên trào lưu, phong cách... ăn phổ biến, hợp thời.

Đặc điểm:

- Tính thời sự: từ sự kiện điện ảnh, âm nghệ thuật...
- Tính mới lạ: gây chú ý, thu hút...
- Tính văn hóa: bị chi phối bởi quan điểm mở hay khép kín về cái đẹp của mỗi quốc gia, dân tộc
- Tính chu kỳ: sự lặp lại về kiểu dáng, màu sắc...

B. LUYỆN TẬP:

-Em vận dụng “thời trang” như thế nào đối bản thân?

Theo em, áo dài Việt Nam thể hiện thời ở những điểm nào?



qua
giày

mặc

nhạc,

cởi
già,

với

trang

“Áo dài” Việt Nam qua các thời kỳ

-----HẾT-----

3. MÔN: NGỮ VĂN 9

CHỦ ĐỀ: TRUYỆN KIỀU VÀ YẾU TỐ MIÊU TẢ TRONG VĂN TỰ SỰ

A. LÝ THUYẾT: NỘI DUNG GHI BÀI:

BÀI: KIỀU Ở LẦU NGUNG BÍCH (Trích “Truyện Kiều” - Nguyễn Du)

I. Đọc và tìm hiểu chú thích

1) Vị trí đoạn trích:

- Nằm trong phần hai (*Gia biến và lưu lạc*) gồm 22 câu, từ câu 1033 đến câu 1054

2) Bố cục: 3 phần

- 6 câu đầu: Cảnh thiên nhiên trước lầu Ngung Bích và hoàn cảnh của Kiều.
- 8 câu kế: Nỗi nhớ người thân
- 8 câu cuối: Tâm trạng buồn lo của Kiều qua cách nhìn cảnh vật.

II. Đọc và tìm hiểu văn bản

1. Cảnh thiên nhiên trước lầu Ngung Bích và hoàn cảnh của Kiều.

“khóa xuân

non xa... trăng gần...

bốn bề bát ngát,

cồn cát, bụi hồng

“bề bàng mây sớm, đèn khuya”

→ Từ ngữ gợi tả, đối, tả cảnh ngụ tình

→ **Cảnh mênh mêng, vắng lặng con người lẻ loi, cô đơn**

2. Nỗi nhớ người thân:

a. Nhớ Kim Trọng:

- “Tuồng người ... chén đồng ”

- Tin sương ... rày trông mai chờ”.

- “Tám sơn ... cho phai”

→ Diễn tích, giọng điệu thiết tha

→ **Nỗi nhớ da diết, đau xót khôn nguôi**

b. Nhớ thương cha mẹ:

“ Xót người ...

“ Quạt nồng ấp lạnh...”

“Sân Lai”

“gốc tử”

→ Thành ngữ, diễn tích, ngôn ngữ độc thoại nội tâm

→ **Xót thương cha mẹ không người phụng dưỡng – Tấm lòng hiếu thảo.**

3. Bức tranh tâm trạng:

Buồn trông ... cánh bướm xa xa?

Buồn trông ... Hoa trôi man mác ...?

Buồn trông nội cỏ rầu rầu... một màu xanh xanh.

Buồn trông ... Âm ầm tiếng sóng ...

→ Bút pháp tả cảnh ngụ tình, điệp ngữ, từ láy gợi tả

→ **Bức tranh tâm trạng: buồn, cô đơn, xót xa, đầy bế tắc, tuyệt vọng**

III. Ghi nhớ: SGK trang 96

BÀI: CẢNH NGÀY XUÂN (Trích “Truyện Kiều” - Nguyễn Du)

✳ **Vị trí đoạn trích:**

Nằm trong phần 1: *Gặp gỡ và đính ước*, ngay sau phần *Chị em Thúy Kiều*

✳ **Bố cục:** 3 phần

4 câu đầu: cảnh thiên nhiên ngày xuân

8 câu giữa: cảnh lễ hội ngày xuân

6 câu cuối: cảnh chị em Thúy Kiều trở về

✳ **Giá trị nghệ thuật:**

Nghệ thuật tả cảnh đặc sắc, sử dụng từ láy tượng hình, tượng thanh, thành ngữ, ẩn dụ.

✳ **Giá trị nội dung:**

Bức tranh phong cảnh mùa xuân trong tiết thanh minh vẫn tràn đầy sức sống, tươi đẹp. Không khí lễ hội nhộn nhịp, nô nức, làm cho lòng người lưu luyến, không muốn rời xa.

B/ LUYỆN TẬP:

Từ các đoạn trích đã học, viết đoạn văn cảm nhận về nhân vật Thúy Kiều

DẶN DÒ:

Ngày 1/11/2021, các em sẽ thi GHK1 môn ngữ văn

Thời gian: 60 phút

Hình thức: tự luận

NỘI DUNG ÔN TẬP KT GHK1

- Kỹ năng đọc hiểu văn bản.
- Kiến thức về các phương châm hội thoại
- Các nhân vật văn học đã được học (ôn kỹ đặc điểm nhân vật và dẫn chứng cho đặc điểm đó)
- Rèn kỹ năng viết đoạn văn cảm nhận về nhân vật văn học
- ***Xem kỹ 2 video hướng dẫn ôn tập kiểm tra giữa học kỳ 1.***

-----HẾT-----

4. MÔN: TIN HỌC 9

ÔN TẬP KTĐGGK1

A. LÝ THUYẾT (NỘI DUNG BÀI GHI):

Bài 1: Từ máy tính đến mạng máy tính

Câu 1: Mạng máy tính là gì? Vì sao cần có mạng máy tính? Các kiểu kết nối?

Câu 2: Các thành phần của mạng.

Câu 3: Nêu sự khác nhau giữa mạng có dây và mạng không dây.

Câu 4: Nêu lợi ích của mạng máy tính.

Câu 5: Mô hình mạng máy tính hiện nay? Được phân thành bao nhiêu loại?

Bài 2: Mạng thông tin toàn cầu Internet

Câu 6: Internet là gì? Sự khác nhau giữa mạng Internet với mạng LAN và WAN

Câu 7: Nêu các dịch vụ cơ bản trên internet?

Câu 8: Các ứng dụng khác trên Internet?

Câu 9: Làm thế nào để kết nối Internet?

Câu 10: Nêu các nhà mạng mà em biết?

Bài 3. Tổ chức và truy cập thông tin trên Internet

Câu 11: Siêu văn bản, trang web, website, địa chỉ website, trang chủ là gì?

Câu 12: Sự khác nhau giữa siêu văn bản và Web?

-Trang Web có địa chỉ.

Câu 13: Trình duyệt web giúp người dùng giao tiếp với hệ thống nào? Và có những chức năng gì?

Câu 10: Các trình duyệt web hiện nay? Nêu cách truy cập Web?

Câu 11: Nêu các bước sử dụng máy tìm kiếm?

-Truy cập máy tìm kiếm.

-Gõ từ khóa vào ô gõ từ khóa.

-Nhấn enter.

Câu 12: Kể tên một số máy tìm kiếm?

Bài 4: Thư điện tử

Câu 12: Thư điện tử là gì? Ưu điểm của thư điện tử so với thư truyền thống?

Câu 13: Địa chỉ thư điện tử có dạng như thế nào? Để mở hộp thư điện tử ta làm thế nào?

Câu 14: Gửi và nhận thư điện tử?

Câu 15: Các chức năng chính của dịch vụ thư điện tử? Các trình duyệt và phần mềm gửi nhận thư điện tử?

B. LUYỆN TẬP:

Trả lời các câu hỏi phần A

DẶN DÒ:

- Ôn kỹ nội dung ôn tập tuần 8

- Lên trang lophoc xem Video để ôn tập KTĐGGK1.

- **Tuần 9: Thứ sáu lúc 7g30' KTĐGGK1 trên trang lophoc**

-----HẾT-----

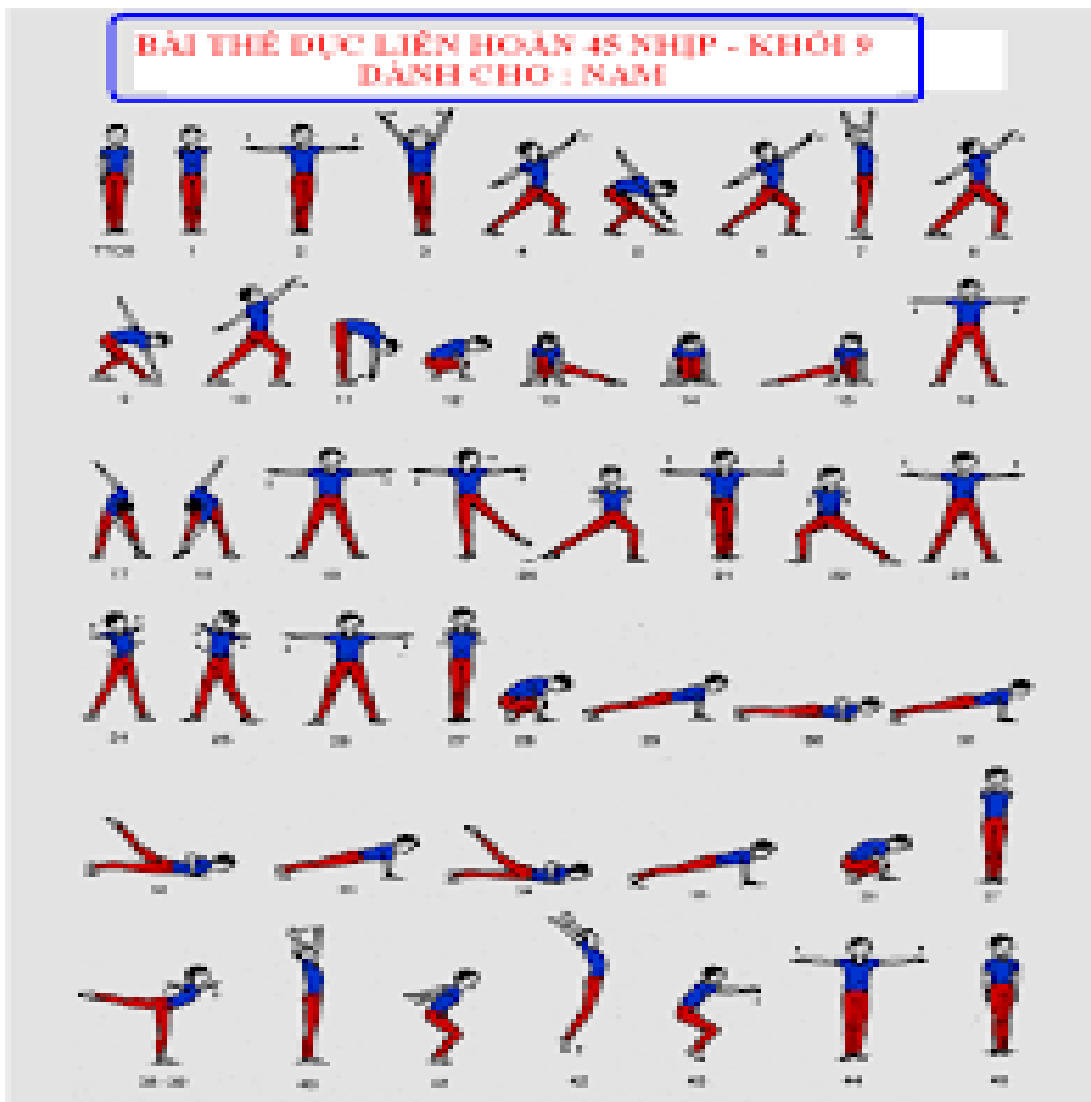
5. MÔN: THỂ DỤC 9

KIỂM TRA GIỮA KÌ 1:

1. Nội dung: Bài thể dục liên hoàn.



**BÀI THỂ DỤC LIÊN HOÀN 45 NHỊP - KHỐI 9
DÀNH CHO : NAM**



2. Mục tiêu cần đạt:

- Biết cách thực hiện bài thể dục phát triển chung liên hoàn 45 nhịp (của nam, nữ riêng)
- Thực hiện cơ bản đúng toàn bài.

3. Hình thức kiểm tra:

Học sinh quay video toàn bài thể dục do mình thực hiện và gửi cho giáo viên qua Zalo hoặc Google Biểu mẫu.

4. Hình thức đánh giá, cho điểm:

Loại Đạt	Loại Chưa đạt
- Kiến thức: Biết cách thực hiện Bài thể dục phát triển chung liên hoàn 45 nhịp. - Kỹ năng: Thực hiện cơ bản đúng Bài thể dục phát triển chung 45 nhịp.	- Học sinh có từ 2 nhịp trở lên thực hiện sai, không thuộc. - Học sinh không nộp sản phẩm (video) đúng hạn do giáo viên quy định.

-----HẾT-----

6. MÔN: TIẾNG ANH 9

➤ TIẾT 15 + 16 : ÔN TẬP

A. NỘI DUNG: từ tuần 1 đến hết tuần 7

PRONUNCIATION

1. /ed/ , /s/ , /es/
2. Stress pattern

GRAMMAR:

1. Wish sentence (present wish)
S1 + wish(es) + S2 + V2-ed / were / didn't + Vo
2. Used to
S + used to + Vo
3. Past Simple
S + V2-ed / didn't + Vo
4. Present Perfect
S + have / has + V3 -ed
5. Passive Voice
S + be + V3-ed + (by O)

VOCABULARY: liên quan đến chủ đề của các bài học

PREPOSITIONS:

- Prepositions of time: in – on – at – since – for – from ... till – during
- consist of...
- make a deep / strong impression on ...
- on the way to ...
- divide ... into ...
- different from ... / difference in ...
- at work / home / school
- take from
- be named after...
- be made in ... / of ... / into ... / from ...
- wear out
- out of fashion
- equal to ...
- keep in touch with...

WORD FORMS

- instruct – instruction – instructor
- impress – impressive – impressively – impression
- peace – peaceful – peacefully – peacefulness
- wide – widely – widen – wideness
- tradition – traditional – traditionally
- compel – compulsion – compulsory – compulsorily

- poet – poem – poetic – poetry
- (un) equal – (un)equally – equalily
- modern – modernize – modernization
- fashion – (un)fashionable – (un)fashionably
- office – official – officially
- practice – practical – practically

B. LUYÊN TẬP

I/ Choose the word whose **underlined part pronounced differently from that of the others:**

- | | | | |
|----------------------------|------------------------|--------------------------|-----------------------|
| 1. A. pray <u>ed</u> | B. continu <u>e</u> d | C. arriv <u>e</u> d | D. impress <u>e</u> d |
| 2. A. wish <u>e</u> d | B. introduc <u>e</u> d | C. correspond <u>e</u> d | D. lik <u>e</u> d |
| 3. A. mention <u>e</u> d | B. consist <u>e</u> d | C. us <u>e</u> d | D. studi <u>e</u> d |
| 4. A. look <u>e</u> d | B. cross <u>e</u> d | C. describ <u>e</u> d | D. strip <u>e</u> d |
| 5. A. add <u>e</u> d | B. sleev <u>e</u> d | C. moderniz <u>e</u> d | D. call <u>e</u> d |
| 6. A. embroider <u>e</u> d | B. cloth <u>e</u> d | C. argu <u>e</u> d | D. practic <u>e</u> d |

II/ Choose the word whose **main stress pattern is not the same as that of the others:**

- | | | | |
|-----------------|---------------|--------------|-----------------|
| 1. A. climate | B. comprise | C. impress | D. farewell |
| 2. A. tropical | B. religion | C. primary | D. Buddhism |
| 3. A. region | B. climate | C. monster | D. comprise |
| 4. A. worship | B. divide | C. enjoy | D. abroad |
| 5. A. currency | B. primary | C. mausoleum | D. friendliness |
| 6. A. religious | B. compulsion | C. Buddhism | D. instruction |

III/ Choose the best option

1. Malaysia is divided two regions.
A.to B.on C.in D.into
2. She often goes to the to pray because her religion is Islam.
A.church B.pagoda C.temple D.mosque
3. Mary was really by the beauty of Ha Noi.
A.impress B.impression C.impressive D.impressed
4. The United States has a of around 250 million.
A.population B.separation C.addition D.introduction
5. Mathematics and Literature are subjects in high schools.
A.adding B.compulsory C.optional D.religious
6. Can you tell me how many chapters this book consists ?
A.of B.to C.with D.in
7. Vietnamese people are very and hospitable.
A.friend B.friendless C.friendly D.friendship
8. They were welcomed by friendly in Viet Nam.
A.air B.matter C.impression D.atmosphere
9. Churches and pagodas are places of
A.visit B.worship C.amusement D.entertainment
10. The religion in Malaysia is Islam.
A.biggest B.official C.popular D.first
11. I wish Susan harder for her examination.
A.will work B.worked C.has worked D.works
12. There used a movie theater here, but it closed a long time ago.
A.be B.to be C. being D.been
13. I come from Viet Nam so I am not used to on the left.
A.drive B.drove C.driven D.driving
14. My grandfather many years ago.
A.had died B.died C.has died D.was dying
15. I wish I more time to finish the work.

- A.have B.am having C.was having D.had
16. When I was at primary school, my grandmother me to school.
A.takes B.is taking C.used to take D.was taking
17. He wishes he a billionaire.
A.be B.is C.will be D.were
18. Although we are far away from each other, we still
A. keep in touch B. say hello C. keep together D. keep on
19. Music and painting are subjects
A. option B. optional C. optionally D. optioning
20. I wish they here on time
A. will come B. would come C. come D. came
21. Vu Cat Tuong is known as a young
A.music B.musical C.musically D.musician
22. Vietnamese women prefer to wear modern clothing work.
A.at B.in C.to D.with
23. It's to call anyone at night.
A.convenience B.inconvenience C. convenient D.inconvenient
24. The Ao dai is the dress of Vietnamese women.
A.beautiful B.traditional C.casual D.baggy
25. The word Jeans comes a kind of material that was made in Europe.
A.in B.at C.from D.on
26. The national dress of Japanese women is
A. Kimono B.Ao dai C. Sari D. Jeans
27. Nguyen Du is considered a famous Vietnamese.....
A. poetry B. poem C. poet D. poetic
28. I don't like that dress; it's out of
A. fashion B. order C. date D. luck
29. Mary write to me last year.
A. uses to B. used to C. is used to D. was used to
30. He with his friends in an apartment in HCMC since last week.
A. living B. has lived C. lived D. live
31. I English here since I graduated from university.
A. teach B. taught C. have taught D. am teaching
32. Wearing uniform helps student equal in many ways.
A. fall B. feel C. fell D. felt
33. Millions of Christmas cards last month.
A. were sent B. sent C. send D. are sent
34. Marie Curie the Nobel Prize for physics in 1903.
A. award B. awarded C. was awarded D. has awarded
35. The Ao dai..... for years.
A. is modernized B. was modernized C. modernized D. has been modernized
36. A new hospital..... next year.
A. is built B. will be built C. will build D. build
37. All the homework at home.
A. should be done B. should do C. should be doing D. should is done
38. The performing animals in iron cages.
A. keep B. are keeping C. are kept D. kept
39. The animal performance is going to on TV tonight.
A. show B. be showing C. be shown D. showing
40. Mom always us to discuss our problems.
A. encourage B. encouragement C. encouraging D. encouraged
41. Malaysia enjoys the tropical
A. weather B. climate C. season D. country
42. They will keep touch .

- A. in B. on C. from D. with
43. The ao dai used for men were different those for women.
A. for B. from C. with D. to
44. Today , the ao dai looks modern and very
A. unfashionable B. fashionable C. fashionably D. fashion
45. Maryam and Lan have been pen pals over 2 years
A. in B. since C. for D. ago
46. She loves watching stars night.
A. at B. in C. on D. to
47. Maryam has come to Hanoi last week.
A. for B. on C. in D. since
48. Would you mind if I smoke?
A. Yes, I would B. No, I wouldn't C. No, I don't D. I'd rather you didn't.
49. My car yet.
A. don't repair B. hasn't repaired C. isn't repaired D. hasn't been repaired
50. The national in Malaysia is Bahasa Malaysia.
A. currency B. religion C. climate D. language

IV/ Give the right form or tense of the verb

1. Van enjoys (be) a member of the school English speaking club.
2. His novel (just , publish)by Women publisher?
3. I am not used to (get)..... up early.
4. We used (write) to each other every month.
5. She (eat)a lot of fruit yesterday.
6. The house (destroy) by the storm last week.
7. I wish my friends (be)here now.
8. She spends half an hour (watch)..... TV everyday
9. They (visit)their grandparents last Sunday?
10. Nguyen Van Chung (compose)over 200 songs for children up to now.
11. They (already / finish)their work.
12. Lan left without (tell)..... anyone.
13. Food and drink (can , buy) here.
14. She (not, see)that film before.
15. The doctor told us (not – drink) cold water.

V/ Give the right form of the words

1. She was really by the beauty of Ha Noi capital (impress).
2. We enjoyed the atmosphere in Ha Noi (peace).
3. Ha Noi is not from Kuala Lumpur (difference).
4. What is the main language of at that school ? (instruct).
5. Her clothes look very modern and (fashion).
6. In the 18th century, Jean cloth was made from cotton.(complete)
7. Some designers have the Ao dai by printing lines of poetry on it (modern)
8. The baby is sleeping (peace)
9. Her new album is very (impress)
10., we visit our relatives and friends on New Year's Day. (tradition)
- 11.The boy is terribly afraid of his father, then he goes to school (compulsory)
12. English is spoken allover the world. (wide)
- 12.There are many great names in Vietnamese like Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Bính, Hàn Mặc Tử, (poem)
- 13.I've beeninvited to the wedding. (office)
14. Wearing uniform helps students feel in many ways . (equality)
15. Wearing casual clothes is not at all. (practice)

VI. Rewrite each of the following sentences in another way so that it means almost the same as the sentence printed before it:

1. The weather is awful today.
We wish
2. Her son cannot ride a bike
She wishes
3. The market is far from my house.
I wish
4. What a pity I don't know her address.
I wish
5. Bad weather makes plants spoiled.
Farmers wish
6. People once used oil lamps.
People used
7. My younger brother does not spend much time surfing webs anymore.
My younger brother used
8. The man no longer smokes.
The man used
9. Mr. Hung keeps a large collection of medals.
A large
10. They bought many teaching aids for our school.
Many teaching aids
11. We should keep our classroom clean and tidy.
Our classrooms
12. We must follow traffic rules.
Traffic rules ...
13. We started living in this city 5 year ago..
We have.....
14. Minh began to collect stamps in 2000.
Minh has
15. They have built this sport center for some months.
They began

KEY

I/ Choose the word whose underlined part pronounced differently from that of the others:

- | | | | |
|---------------------------|----------------------------|-------------------------------|----------------------------|
| 1. A. pray <u>ed</u> | B. contin <u>ed</u> | C. arriv <u>ed</u> | D. impress<u>ed</u> |
| 2. A. wish <u>ed</u> | B. introduc <u>ed</u> | C. correspond<u>ed</u> | D. lik <u>ed</u> |
| 3. A. mention <u>ed</u> | B. consist<u>ed</u> | C. us <u>ed</u> | D. stud <u>ied</u> |
| 4. A. look <u>ed</u> | B. cross <u>ed</u> | C. describ<u>ed</u> | D. strip <u>ed</u> |
| 5. A. add<u>ed</u> | B. sleev <u>ed</u> | C. moderniz <u>ed</u> | D. call <u>ed</u> |
| 6. A. embroider <u>ed</u> | B. cloth <u>ed</u> | C. argu <u>ed</u> | D. practic<u>ed</u> |

II/ Choose the word whose main stress pattern is not the same as that of the others:

- | | | | |
|----------------------|--------------------|---------------------|--------------------|
| 1. A. climate | B. comprise | C. impress | D. farewell |
| 2. A. tropical | B. religion | C. primary | D. Buddhism |
| 3. A. region | B. climate | C. monster | D. comprise |
| 4. A. worship | B. divide | C. enjoy | D. abroad |
| 5. A. currency | B. primary | C. mausoleum | D. friendliness |
| 6. A. religious | B. compulsion | C. Buddhism | D. instruction |

III/ Choose the best option

1. Malaysia is divided two regions.

A.to

B.on

C.in

D. into

29. Mary write to me last year.
A. uses to **B. used to** C. is used to D. was used to
30. He with his friends in an apartment in HCMC since last week.
A. living **B. has lived** C. lived D. live
31. I English here since I graduated from university.
A. teach B. taught **C. have taught** D. am teaching
32. Wearing uniform helps student equal in many ways.
A. fall **B. feel** C. fell D. felt
33. Millions of Christmas cards last month.
A. were sent B. sent C. send D. are sent
34. Marie Curie the Nobel Prize for physics in 1903.
A. award B. awarded **C. was awarded** D. has awarded
35. The Ao dai..... for years.
A. is modernized B. was modernized C. modernized **D. has been modernized**
36. A new hospital..... next year.
A. is built **B. will be built** C. will build D. build
37. All the homework at home.
A. should be done B. should do C. should be doing D. should is done
38. The performing animals in iron cages.
A. keep B. are keeping **C. are kept** D. kept
39. The animal performance is going to on TV tonight.
A. show B. be showing **C. be shown** D. showing
40. Mom always us to discuss our problems.
A. encourage B. encouragement C. encouraging **D. encouraged**
41. Malaysia enjoys the tropical
A. weather **B. climate** C. season D. country
42. They will keep touch .
A. in B. on C. from D. with
43. The ao dai used for men were different those for women.
A. for **B. from** C. with D. to
44. Today , the ao dai looks modern and very
A. unfashionable **B. fashionable** C. fashionably D. fashion
45. Maryam and Lan have been pen pals over 2 years
A. in B. since **C. for** D. ago
46. She loves watching stars night.
A. at B. in C. on D. to
47. Maryam has come to Hanoi last week.
A. for B. on C. in **D. since**
48. Would you mind if I smoke?
A. Yes, I would B. No, I wouldn't C. No, I don't **D. I'd rather you didn't.**
49. My car yet.
A. don't repair B. hasn't repaired C. isn't repaired **D. hasn't been repaired**
50. The national in Malaysia is Bahasa Malaysia.
A. currency B. religion C. climate **D. language**

IV/ Give the right form or tense of the verb

1. Van enjoys (be) ... **being**... a member of the school English speaking club.
2. It's time we (come) ...**came**.... back home
3. I am not used to (get)...**getting**.... up early.
4. We used (write)**write**... to each other every month.
5. She (eat)**ate**a lot of fruit yesterday.
6. The house (destroy)**was destroyed**.... by the storm last week.
7. I wish my friends (be)**were**.....here now.
8. She spends half an hour (watch).....**watching**..... TV everyday

9. (They, visit) **Did they visit** their grandparents last Sunday?
10. Nguyen Van Chung (compose) **has composed** over 200 songs for children up to now.
11. They (already / finish) **have already finished** their work.
12. Lan left without (tell) **telling** anyone.
13. Food and drink (can, buy) **can be bought** here.
14. She (not, see) **has not seen** that film before.
15. The doctor told us (not – drink) **not to drink** cold water.

V/ Give the right form of the words

1. She was really **impressed** by the beauty of Ha Noi capital (impress).
2. We enjoyed the **peaceful** atmosphere in Ha Noi (peace).
3. Ha Noi is not difference from Kuala Lumpur (difference).
4. What is the main language of **instruction(s)** at that school ? (instruct).
5. Her clothes look very modern and **fashionable** (fashion).
6. In the 18th century, Jean cloth was made **completely** from cotton. (complete)
7. Some designers have **modernized** the Ao dai by printing lines of poetry on it (modern)
8. Human beings desire to live in **peace** (peacefully)
9. Her new album is very **impressive** (impress)
10. ... **Traditionally**, we visit our relatives and friends on New Year's Day. (tradition)
11. The boy is terribly afraid of his father, then he goes to school **compulsorily**
(compulsory)
12. English is **widely** spoken all over the world. (wide)
12. There are many great names in Vietnamese **poetry** like Nguyễn Du, Hồ Xuân Hương, Nguyễn Bính, Hàn Mặc Tử, (poem)
13. I've been **officially** invited to the wedding. (office)
14. Wearing uniform helps students feel ... **equal** in many ways . (equality)
15. Wearing casual clothes is not **practical** at all. (practice)

VI. Rewrite each of the following sentences in another way so that it means almost the same as the sentence printed before it:

1. The weather is awful today.
We wish **the weather were not awful today.**
2. Her son cannot ride a bike
She wishes **her son could ride a bike.**
3. The market is far from my house.
I wish **the market were not far from my house. / the market were near my house.**
4. What a pity I don't know her address.
5. I wish **I knew her address.**
6. Bad weather makes plants spoiled.
Farmers wish **the weather were better. / The weather didn't make plants spoiled.**
7. People once used oil lamps.
People used **to used oil lamps**
8. My younger brother does not spend much time surfing webs anymore.
My younger brother used **to spend much time surfing webs.**
9. The man no longer smokes.
The man used **to smoke.**
10. Mr. Hung keeps a large collection of medals.
A large collection of medals **are kept by Mr Hung**
11. They bought many teaching aids for our school.
Many teaching aids **were bought for our school.**
12. We should keep our classroom clean and tidy.
Our classrooms **should be kept clean and tidy.**
13. We must follow traffic rules.
Traffic rules **must be followed**

14. We started living in this city 5 year ago..
We have **lived in this city for 5 years.**
15. Minh began to collect stamps in 2000.
Minh has **collected stamps since 2000.**
16. They have built this sport center for some months.
They began **to build this sport center some months ago.**

-----THE END-----

7A. MÔN: TOÁN - ĐẠI SỐ - LỚP 9

CHƯƠNG 2: HÀM SỐ BẬC NHẤT

BÀI 1: NHẮC LẠI VÀ BỔ SUNG CÁC KHÁI NIỆM VỀ HÀM SỐ

A. LÝ THUYẾT (NỘI DUNG BÀI GHI):

1. Khái niệm hàm số.

- * Nếu đại lượng y phụ thuộc vào đại lượng thay đổi x sao cho mỗi giá trị của x ta luôn xác định được một giá trị tương ứng của y thì y được gọi là hàm số của x và x được gọi là biến số
- * Hàm số có thể được cho bằng bảng hoặc bằng công thức
- * Khi y là hàm số của x ta có thể viết: $y = f(x)$; $y = g(x)$...
- * Khi x thay đổi mà y luôn nhận một giá trị không đổi thì hàm số y được gọi là hàm hằng.

2. Đồ thị của hàm số.

* Tập hợp tất cả các điểm biểu diễn các cặp giá trị tương ứng $(x ; f(x))$ trên mặt phẳng tọa độ được gọi là đồ thị của hàm số $y = f(x)$

* Cách vẽ đồ thị hàm số $y = ax$ (nhắc lại kiến thức lớp 7)

(Đồ thị hàm số $y = ax$ ($a \neq 0$) là 1 đường thẳng đi qua gốc tọa độ O .)

Ví dụ: Vẽ đồ thị hàm số $y = 2x$

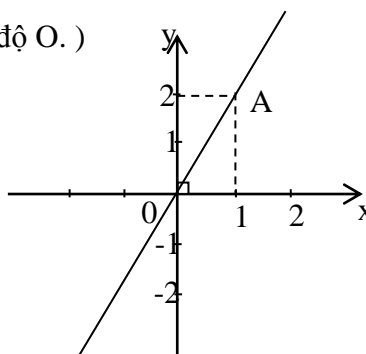
Tập xác định: \mathbb{R}

Lập bảng giá trị

x	0	1
$y=2x$	0	2

Vẽ các điểm $(0;0)$; $(1;2)$ trên mp tọa độ

Sau đó nối 2 điểm tạo thành đường thẳng $y = 2x$.



3. Hàm số đồng biến, nghịch biến.

Một cách tổng quát:

Cho hàm số $y = f(x)$ xác định với mọi x thuộc \mathbb{R} . Với mọi x_1, x_2 bất kì thuộc \mathbb{R}

* Nếu $x_1 < x_2$ mà $f(x_1) < f(x_2)$ thì hàm số $y = f(x)$ đồng biến trên \mathbb{R}

* Nếu $x_1 < x_2$ mà $f(x_1) > f(x_2)$ thì hàm số $y = f(x)$ nghịch biến trên \mathbb{R}

B. LUYỆN TẬP:

Bài 2, 3 trang 45 sgk toán 9 tập 1

2. Cho hàm số $y = -\frac{1}{2}x + 3$.

a) Tính các giá trị tương ứng của y theo các giá trị của x rồi điền vào bảng sau :

x	-2,5	-2	-1,5	-1	-0,5	0	0,5	1	1,5	2	2,5
$y = -\frac{1}{2}x + 3$											

b) Hàm số đã cho là hàm số đồng biến hay nghịch biến ? Vì sao ?

3. Cho hai hàm số $y = 2x$ và $y = -2x$.

a) Vẽ trên cùng một mặt phẳng tọa độ đồ thị của hai hàm số đã cho.

b) Trong hai hàm số đã cho, hàm số nào đồng biến ? Hàm số nào nghịch biến ? Vì sao ?

BÀI 2: HÀM SỐ BẬC NHẤT

A. LÝ THUYẾT (NỘI DUNG BÀI GHI):

1. Khái niệm hàm số bậc nhất

Hàm số bậc nhất là hàm số được cho bởi công thức: $y = ax + b$ trong đó a, b là các số cho trước và $a \neq 0$.

2. Tính chất

Hàm số bậc nhất $y = ax + b$ xác định với mọi giá trị x thuộc \mathbb{R} và có tính chất sau:

- Đồng biến trên \mathbb{R} , khi $a > 0$.
- Nghịch biến trên \mathbb{R} , khi $a < 0$.

B. LUYỆN TẬP:

Bài tập 10 trang 48 sgk toán 9 tập 1

10. Một hình chữ nhật có các kích thước là 20cm và 30cm. Người ta bớt mỗi kích thước của hình đó đi x (cm) được hình chữ nhật mới có chu vi là y (cm). Hãy lập công thức tính y theo x .

Bài tập 12 trang 48 sgk toán 9 tập 1

12. Cho hàm số bậc nhất $y = ax + 3$. Tìm hệ số a , biết rằng khi $x = 1$ thì $y = 2,5$.

7B. MÔN: TOÁN. HÌNH HỌC LỚP 9

CHƯƠNG 2. ĐƯỜNG TRÒN Bài 1. SỰ XÁC ĐỊNH ĐƯỜNG TRÒN.

1. Định nghĩa:

Đường tròn tâm O bán kính R là tập hợp các điểm cách đều điểm O một khoảng R cho trước.

Ký hiệu: $(O; R)$ đọc là đường tròn tâm O bán kính R.

Hoặc (O) đọc là đường tròn tâm O.

➤ **Chú ý:** Phân biệt Hình tròn và đường tròn.

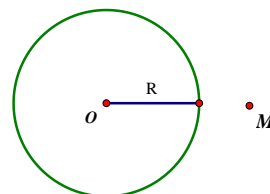
Hình tròn là hình bao gồm đường tròn và tất cả những điểm nằm bên trong đường tròn đó.

➤ **Vi trí tương đối của 1 điểm đối với đường tròn:**

- Điểm M nằm trên (thuộc) đường tròn $\Leftrightarrow OM = R$

- Điểm M nằm trong đường tròn $\Leftrightarrow OM < R$

- Điểm M nằm ngoài đường tròn $\Leftrightarrow OM > R$.



2. Các khái niệm cơ bản.

a) **Dây:** là đoạn thẳng nối hai điểm thuộc đường tròn.

VD: Hình bên có dây AB

Đường kính: là dây cung đi qua tâm.

Đường kính bằng 2 lần bán kính.

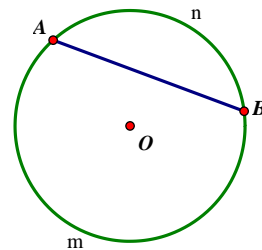
b) **Cung:** là phần đường tròn bị chia ra bởi dây cung.

VD: Trên hình có 2 cung bị chia ra bởi dây AB. Ký hiệu: $\overset{n}{AB}$

Để dễ phân biệt, ta có thể nói cung AB nhỏ và cung AB lớn.

Hoặc ký hiệu thêm các chữ cái in thường vào hình (chẳng hạn là m, n) ta có thể đọc

tên các cung như sau: Cung AB nhỏ là $\overset{n}{AnB}$; còn cung AB lớn là $\overset{m}{AmB}$



3. Cách xác định:

a) Biết tâm và bán kính

b) Biết đường kính. Tìm trung điểm

c) Biết đường tròn đó đi qua 3 điểm không thẳng hàng: Vẽ 2 đoạn thẳng rồi tìm giao điểm 2 đường trung trực của 2 đoạn thẳng đó.

* **Chú ý:** Đường tròn qua 3 đỉnh của $\triangle ABC$ gọi là **đường tròn ngoại tiếp** $\triangle ABC$.

Hay $\triangle ABC$ nội tiếp đường tròn

4. Định Lý

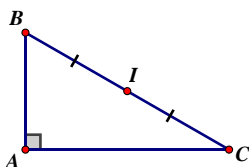
a) Tâm của đường tròn ngoại tiếp tam giác vuông là trung điểm của cạnh huyền.

Vận dụng

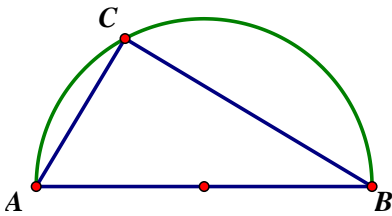
$\triangle ABC$ vuông tại A (gt)

$\Rightarrow \triangle ABC$ nội tiếp đường tròn đường kính BC,

Tâm I là trung điểm BC, bán kính là $\frac{BC}{2}$



b) Nếu 1 tam giác nội tiếp đường tròn và có 1 cạnh là đường kính thì tam giác đó là tam giác vuông.



Vận dụng

Ta có : ΔABC nội tiếp đường tròn đường kính AB (gt)
 $\Rightarrow \Delta ABC$ là tam giác vuông tại C

5. Chứng minh các điểm thuộc một đường tròn.

- 1) Chứng minh các điểm ấy cùng cách đều 1 điểm
- 2) Chứng minh các điểm ấy là đỉnh của các tam giác vuông có cùng 1 cạnh huyền.

Ví dụ :

Cho hình chữ nhật ABCD, chứng minh rằng 4 điểm A,B,C,D cùng thuộc một đường tròn

Cách 1 : Vẽ 2 đường chéo AC và BD

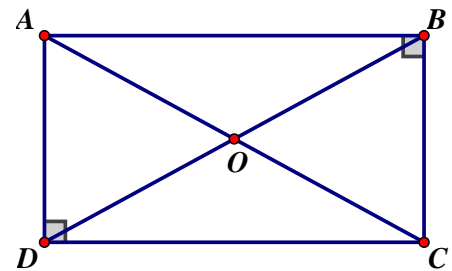
Ta có ABCD là hình chữ nhật

\Rightarrow Hai đường chéo AC và BD cắt nhau tại trung điểm mỗi đường

Gọi O là giao điểm của AC và BD

$\Rightarrow OA = OB = OC = OD$

Vậy 4 điểm A, B, C, D cùng thuộc đường tròn tâm O



Cách 2: Vẽ 1 đường chéo AC

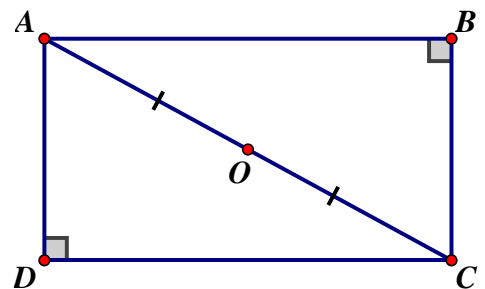
ΔABC vuông tại B (gt)

$\Rightarrow \Delta ABC$ nội tiếp đường tròn đường kính AC (1)

ΔADC vuông tại D (gt)

$\Rightarrow \Delta ADC$ nội tiếp đường tròn đường kính AC (2)

Từ (1) và (2) suy ra 4 điểm A, B, C, D cùng thuộc một đường tròn đường kính AC, tâm O của đường tròn là trung điểm AC



Bài tập

Bài 1. Cho đường tròn (O;R) và 2 điểm A, B bất kỳ trên (O). Xác định vị trí của A và B sao cho AB dài nhất.

Bài 2. Cho đường tròn (O;3cm) và điểm M với $OM = d$. Hỏi M sẽ nằm ở đâu so với đường tròn nếu :

- a) $d = 4\text{cm}$ b) $d = 3\text{cm}$ c) $d = 2\text{cm}$.

Bài 3. Cho ΔABC có 3 góc nhọn nội tiếp đường tròn (O;R). Đường tròn tâm I đường kính BC cắt AB tại D và AC tại E. Hai đoạn BE và CD cắt nhau tại H.

- a) Chứng tỏ AH vuông góc BC.
- b) Gọi AM là đường kính của đường tròn (O). Chứng tỏ BHCM là một hình bình hành.

Bài 4. Cho ΔABC nhọn ($AB > AC$) có đường cao AD, BE, CF cắt nhau tại H.

- a) Chứng minh 4 điểm B, D, H, F \in (I), xác định tâm I

- b) Chứng minh 4 điểm A, F, D, C \in (K) xác định tâm K.
c) Chứng minh IK qua trung điểm của FD.
(hướng dẫn dùng tính chất đường trung trực)

-----**HẾT**-----

8. MÔN: SINH HỌC 9

Chương III : ADN VÀ GEN BÀI 15: ADN (Axit Deoxy Ribo Nucleic)

A. LÝ THUYẾT (NỘI DUNG BÀI GHI):

I. Cấu tạo hóa học của phân tử ADN

-ADN là 1 Axit Nucleic gồm các nguyên tố C ,H ,O ,N, P

-ADN là 1 đại phân tử cấu tạo theo nguyên tắc đa phân mà các đơn phân là các Nucleotit

Có 4 loại Nucleotit: A ,T ,G ,X

**Tính chất của ADN

*Tính đa dạng :được quy định bởi trình tự sắp xếp của các Nucleotit

*Tính đặc thù : được quy định bởi trình tự sắp xếp của các Nucleotit cùng với thành phần và số lượng của chúng

->Tính đa dạng và đặc thù của ADN là cơ sở cho tính đa dạng và đặc thù của sinh vật

II. Cấu trúc không gian của phân tử ADN

- ADN là 1 chuỗi xoắn kép gồm 2 mạch đơn song song ,xoắn đều

- Giữa 2 mạch đơn có các Nucleotit liên kết với nhau theo nguyên tắc bổ sung :

A liên kết với T (và ngược lại)

G liên kết với X (và ngược lại)

B. LUYỆN TẬP:

1.Nêu đặc điểm cấu tạo của phân tử ADN ?

2. Vì sao ADN có cấu tạo rất đa dạng và đặc thù ?

3.Mô tả cấu trúc không gian của phân tử ADN ?

4.Hệ quả của nguyên tắc bổ sung được thể hiện ở những điểm nào ?

C. DẶN DÒ :

*Học thuộc bài ,

Nhớ kỹ nguyên tắc bổ sung ở ADN

*Làm bài tập 4/47 SGK

BÀI 16 : ADN VÀ BẢN CHẤT CỦA GEN

A. LÝ THUYẾT (NỘI DUNG BÀI GHI):

I. ADN tự nhân đôi theo những nguyên tắc nào ?(2 nguyên tắc)

* Nguyên tắc bổ sung

Trong quá trình tổng hợp các Nucleotit của mạch khuôn mẫu sẽ liên kết với các Nucleotit tự do theo nguyên tắc bổ sung :

A liên kết T và ngược lại

G liên kết với X và ngược lại

*Nguyên tắc bán bảo toàn :

Trong mỗi ADN con được tạo thành có 1 mạch là của ADN mẹ còn mạch kia mới tổng hợp xong

- Kết quả : 2 ADN con được tạo thành giống hệt ADN mẹ .

Đây là đặc tính để xác định ADN ,là cơ sở của hiện tượng di truyền

II. Bản chất của Gen

-Gen là một đoạn phình to của phân tử ADN ,**lưu giữ thông tin** cấu trúc của 1 loại Protein

III Chức năng của ADN

Lưu giữ và truyền đạt thông tin di truyền cho các thế hệ sau

B.LUYỆN TẬP :

- 1.ADN tự nhân đôi theo những nguyên tắc nào ?
2. Giải thích tại sao 2 ADN con được tạo thành giống hệt ADN mẹ ?
3. Nêu bản chất hóa học và chức năng của Gen ?

C. DẶN DÒ :

Học thuộc bài

Làm bài tập 4/50 SGK

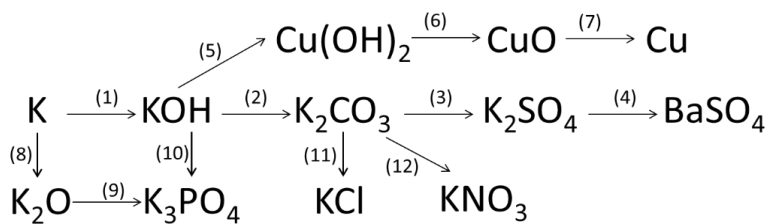
Ôn lại kiến thức các bài đã học từ tuần 1 → đến tuần 7 để chuẩn bị làm bài đánh giá giữa kì I vào tuần 9. (Học sinh lên trang web trường, trang lophoc.edu.vn để xem nội dung ôn tập và video ôn tập để ôn bài) .

-----HẾT-----

9. MÔN: HÓA HỌC KHỐI 9

LUYỆN TẬP OXIDE – ACID – BASE – MUỐI

Bài 1: Hoàn thành chuỗi PTHH sau:



(bài chuỗi PTHH đã giải mẫu nhiều lần, nên chỉ có phần hướng dẫn)

Hướng dẫn:

PTHH số 1 (+H₂O)

PTHH số 2 (+CO₂)

PTHH số 3 (+H₂SO₄)

PTHH số 4 (+Ba(OH)₂)

PTHH số 5 (+CuCl₂)

PTHH số 6 (nhiệt phân)

PTHH số 7 (+H₂) (t^o)

PTHH số 8 (+O₂)

PTHH số 9 (+P₂O₅)

PTHH số 10 (+P₂O₅)

PTHH số 11 (+HCl)

PTHH số 12 (+HNO₃)

Bài 2: Nhận biết 3 dd mất nhãn:

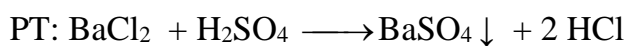
a/ Nhận biết 3 dd mất nhãn gồm HCl, H₂SO₄, HNO₃:

-Lấy mẫu thử.

-Cho dd BaCl₂ vào HCl, HNO₃, H₂SO₄

+ có kết tủa trắng là H₂SO₄

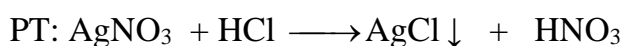
+ không hiện tượng là HCl, HNO₃



-Cho dd AgNO₃ vào HCl, HNO₃.

+ có kết tủa trắng là HCl

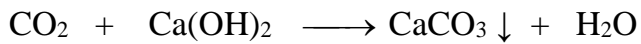
+ không hiện tượng là HNO₃



b/ Nhận biết 3 dd mất nhãn gồm: NaCl, Na₂SO₄, NaNO₃ (làm tương tự bài a)

Bài 3: a/ Khí H₂ có lẫn tạp chất là khí CO₂ nêu PPHH loại bỏ tạp chất, viết PTHH?

Dẫn hỗn hợp H_2 và CO_2 qua dd nước vôi trong $Ca(OH)_2$, CO_2 tác dụng với dd $Ca(OH)_2$ theo phương trình:



Khí H_2 không tác dụng, bay ra, ta thu khí H_2 tinh khiết.

b/ Khí N_2 có lẫn tạp chất là khí SO_2 nêu PPHH loại bỏ tạp chất, viết PTHH? (làm tương tự bài a)

Bài 3: Bài toán C%: (bài toán C% đã giải mẫu nhiều lần, nên chỉ có phần hướng dẫn)

Cho 10,7g $Fe(OH)_3$ tác dụng với dd HCl 10%

- PTHH
- Tính khối lượng muối thu được?
- Tính khối lượng dd HCl?
- Tính khối lượng dd sau phản ứng?

(hướng dẫn: tính $m_{\text{dd sau pu}} = m_{Fe(OH)_3} + m_{\text{ddHCl}}$)

-----HẾT-----

10. MÔN: CÔNG NGHỆ 9

LÝ THUYẾT (NỘI DUNG BÀI GHI):

Tiết 8- Bài 5: Thực hành: NỐI DÂY DẪN ĐIỆN

I. Dụng cụ, vật liệu và thiết bị: (xem SGK)

II. Nội dung và trình tự thực hành:

1- Một số kiến thức bổ trợ:

- a) Các loại mối nối dây dẫn điện:
 - Mối nối thẳng (nối nối tiếp)
 - Mối nối phân nhánh (nối rẽ)
 - Mối nối dùng phụ kiện (hộp nối dây, bu lông,...)
- b) Yêu cầu mối nối:
 - Dẫn điện tốt
 - Có độ bền cơ học cao
 - An toàn điện
 - Đảm bảo về mặt mỹ thuật

2- Quy trình chung của nối dây dẫn điện:

Gồm 6 bước

Bước 1: Bóc vỏ cách điện

Bước 2: Làm sạch lõi

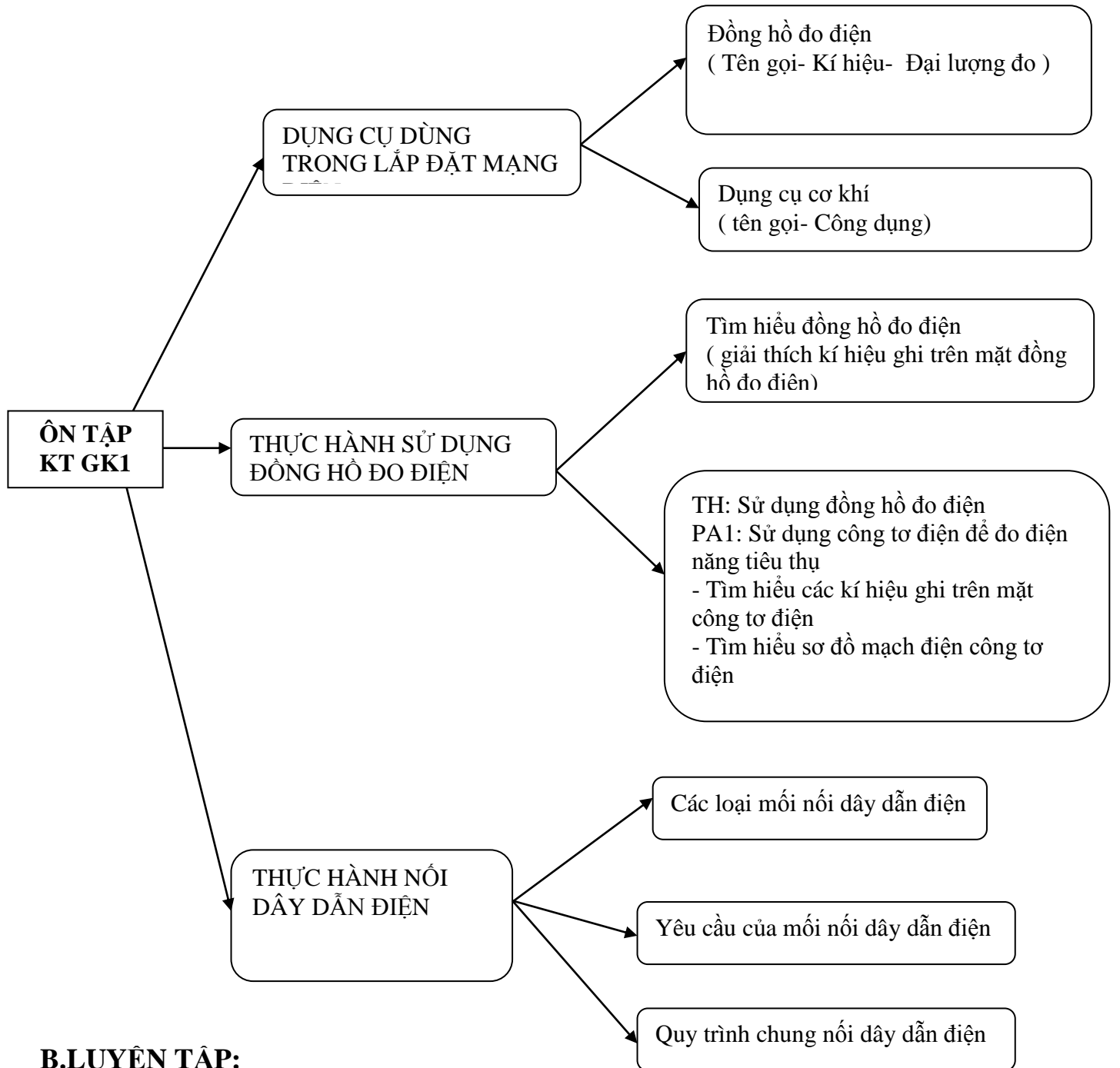
Bước 3: Nối dây

Bước 4: Kiểm tra mối nối

Bước 5: Hàn mối nối

Bước 6: Cách điện mối nối

ÔN TẬP KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA KÌ I



B.LUYỆN TẬP:

- Ôn lại các kiến thức đã học, học hết bài 3,4, 5
- Xem lại các bài tập trên trang lớp học kết nối

*****DẶN DÒ:**

- Học sinh ghi bài: Sơ đồ tóm tắt nội dung ôn tập GK1 vào tập
- Học bài 3,4,5; ôn lại các kiến thức đã học.
- Xem video ôn tập giữa kì 1
- Tuần 9- thứ ba ngày 2/11/21 kiểm tra GK1 môn Công Nghệ 9 theo lịch của trường.
- Học sinh phải đăng nhập vào trang <http://lophoc.hcm.edu.vn> trước giờ làm bài 15 phút để giám thị điểm danh.

-----HẾT-----

11. MÔN: ĐỊA LÝ 9

A. LÝ THUYẾT (NỘI DUNG BÀI GHI):

ÔN TẬP KIỂM TRA ĐỊNH KỲ GIỮA KỲ I

Chủ đề 2: ĐỊA LÝ KINH TẾ.

(Từ bài 6 đến bài 16)

- 1) Nêu đặc điểm kinh tế nước ta trong thời kỳ đổi mới.
- 2) Nông nghiệp:
 - Sơ đồ các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp Việt Nam.
- 3) Công nghiệp:
 - Sơ đồ các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển và phân bố công nghiệp Việt Nam.
- 4) Dịch vụ:
 - Sơ đồ cơ cấu, vai trò, sự phát triển và phân bố dịch vụ Việt Nam.
 - Sơ đồ các ngành dịch vụ Việt Nam.

B. LUYỆN TẬP:

Một số câu hỏi trắc nghiệm thực hành:

Chọn câu trả lời đúng nhất:

Câu 1: Nước ta gồm những loại rừng nào?

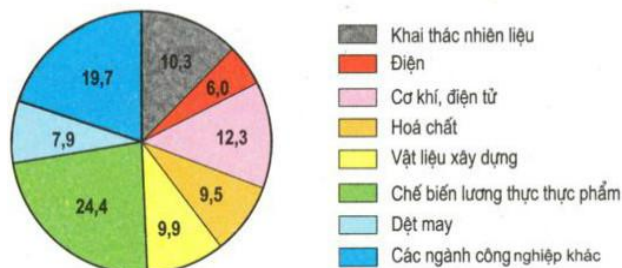
- A. Rừng sản xuất, rừng sinh thái và rừng phòng hộ
- B. Rừng phòng hộ, rừng nguyên sinh và rừng đặc dụng
- C. Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và rừng sản xuất
- D. Rừng sản xuất, rừng quốc gia và rừng phòng hộ

Câu 2: Ngành công nghiệp năng lượng phát triển mạnh nhất ở Quảng Ninh là:

- A. Than
- B. Hóa dầu
- C. Thủy điện
- D. Nhiệt điện

Câu 3: Quan sát biểu đồ:

BIỂU ĐỒ TỈ TRỌNG CỦA CÁC NGÀNH CÔNG NGHIỆP TRỌNG ĐIỂM TRONG CƠ CẤU GIÁ TRỊ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP NĂM 2002 (%)



Dựa vào biểu đồ cho biết, ngành công nghiệp nào chiếm tỉ trọng lớn nhất trong cơ cấu?

- A. Khai thác nhiên liệu
- B. Dệt may
- C. Vật liệu xây dựng
- D. Chế biến lương thực, thực phẩm

Câu 4: Tuyến Quốc lộ 1A được xem là xương sống của hệ thống giao thông nước ta kéo dài từ

- a. Biên giới Việt-Trung đến Cà Mau
- b. Biên giới Việt-Trung đến Thành phố Hồ Chí Minh

c. Hà Nội đến Thành phố Hồ Chí Minh

d. Hà Nội đến Cần Thơ

Câu 5: Dựa vào Tập bản đồ Địa lí 9 trang 14, em hãy cho biết các nhà máy thủy điện có công suất trên 1000 MW?

A. Sơn La, Hòa Bình

B. Lai Châu, Sơn La, Hòa Bình

C. Hòa Bình, Yaly

D. Phả Lại, Mông Dương, Phú Mỹ.

HS học bài chủ đề 2 chuẩn bị kiểm tra giữa kì vào tuần 9.

-----HẾT-----

12. MÔN: LỊCH SỬ 9

A. LÝ THUYẾT (NỘI DUNG BÀI GHI)

Bài 6: CÁC NƯỚC CHÂU PHI

I. Tình hình chung

- Sau 1945, phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi diễn ra sôi nổi, sớm nhất là ở Bắc Phi, nhiều nước giành được độc lập, tiêu biểu: Ai cập, Angiêri.
- Năm 1960 được gọi là “Năm châu Phi” với 17 nước tuyên bố độc lập
- Sau khi giành được độc lập, các nước tiến hành xây dựng đất nước và đã thu được nhiều thành tích. Nhưng nhiều nước vẫn trong tình trạng xung đột, nội chiến, đói nghèo, nợ chồng chất và các loại dịch bệnh hoành hành.
- Để khắc phục các khó khăn, các nước đã tích cực tìm giải pháp, đề ra cải cách, thành lập nhiều tổ chức khu vực, lớn nhất là Liên minh châu Phi (AU)

II. Cộng hòa Nam Phi

- Từ năm 1662, chế độ phân biệt chủng tộc (A-pac-thai) đã thống trị cực kì tàn bạo với người da đen và da màu ở Nam Phi
- Nhân dân Nam Phi đã bền bỉ đấu tranh dưới sự lãnh đạo của Đại hội dân tộc Phi (ANC) và đã giành được những thắng lợi có ý nghĩa lịch sử.
- Năm 1993, chế độ phân biệt chủng tộc bị xóa bỏ.
- 1994: Nelson Mandela trở thành tổng thống da màu đầu tiên của Nam Phi → chế độ phân biệt chủng tộc bị xóa bỏ ở châu Phi sau hơn ba thế kỉ tồn tại.
- Chính quyền mới đề ra “chiến lược kinh tế vĩ mô” 6/1996 với tên gọi “Tăng trưởng, việc làm và phân phối lại” để phát triển kinh tế, giải quyết việc làm, cải thiện mức sống của người da đen.

Bài 7 : CÁC NƯỚC MĨ LA-TINH

I. Những nét chung

- Khác với châu Á và Phi, nhiều nước ở Mỹ La-tinh đã giành được độc lập từ đầu thế kỉ XIX, nhưng sau đó lại lệ thuộc vào Mỹ
- Sau 1945 Mỹ Latinh có nhiều chuyển biến, được mở đầu bằng cách mạng CuBa 1959,
- Từ đầu những năm 60 đến những năm 80 của thế kỉ XX, cao trào cách mạng đã bùng nổ ở Mỹ Latinh và khu vực này được ví như « Lục địa bùng cháy » → thành lập các chính phủ dân tộc dân chủ và tiến hành các cải cách tiến bộ.
- Các nước Mỹ Latinh đã thu được nhiều thành tựu trong công cuộc xây dựng đất nước. Tuy nhiên, từ những năm 90 của TK XX, nhiều nước lại gặp khó khăn.

II. Cu Ba – Hòn đảo anh hùng

- Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, với sự giúp đỡ của Mỹ, tướng Ba-ti-xta (Fulgencio Batista) thiết lập chế độ độc tài quân sự ở Cu Ba
- Khởi đầu là cuộc tấn công vũ trang vào pháo đài Môn-ca-đa (Moncada) ngày 26/7/1953 dưới sự lãnh đạo của Phi-đen Ca-tơ-rô (Fidel Castro) Nhân dân CuBa đã kiên cường đấu tranh, đến ngày 1/1/1959 cách mạng giành thắng lợi.
- Chính phủ cách mạng tiến hành cải cách dân chủ triệt để, xây dựng chính quyền, phát triển giáo dục...
- 1961 sau sự kiện vịnh Con Lợn (Bay of Pigs), Cu-Ba tuyên bố tiến lên CNXH
- Mặc dù bị Mỹ cấm vận nhưng nhân dân CuBa đã đạt được một số thành tựu đáng kể.

B . LUYỆN TẬP:

1. Nen-xon Man-đê-la trở thành tổng thống Nam Phi đánh dấu sự kiện lịch sử gì?

- A. Sự sụp đổ hoàn toàn của chủ nghĩa thực dân trên toàn thế giới,
- B. Đánh dấu sự bình đẳng giữa các dân tộc, màu da trên thế giới.
- C. Sự chấm dứt chủ nghĩa phân biệt chủng tộc ở châu Phi sau hơn ba thế kỉ tồn tại.
- D. Sự thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi.

2. Chiến lược "kinh tế vĩ mô" (6/1996) ở Nam Phi ra đời với tên gọi là gì?

- A. Giải quyết việc làm cho người lao động da đen.
- B. Vì sự ổn định và phát triển của kinh tế đất nước.
- C. Hội nhập, cùng phát triển.
- D. Tăng trưởng, việc làm và phân phối lại.

3. Sự kiện nào dưới đây gắn với tên tuổi của Nelson Mandela ?

- A. Chiến sĩ nổi tiếng chống ách thống trị của bọn thực dân.
- B. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở An-giê-ri.
- C. Lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc ở Ăng-gô-la.
- D. Lãnh tụ của phong trào đấu tranh chống chế độ phân biệt chủng tộc ở Nam Phi.

4. Quốc gia nào được coi như “ngọn cờ đầu” trong phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ La-tinh?

- A. Chi-lê
- B. Ni-ca-ra-go
- C. Bô-li-vi-a
- D. Cu-ba

5. Sự kiện mở đầu cho giai đoạn đấu tranh vũ trang giành chính quyền ở Cu-ba là sự kiện nào?

- A. Phi-đen sang Mê-hi-cô thành lập “Phong trào 27 – 7”.
- B. Phi-đen trở về nước.
- C. Cuộc tấn công pháo đài Moncada.
- D. Cuộc đấu tranh ở Xiera Maextora.

6. Fidel Castro tuyên bố Cu-ba tiến lên chủ nghĩa xã hội trong hoàn cảnh nào?

- A. Đất nước đã lật đổ chế độ độc tài Ba-tix-ta.
- B. Trong giờ phút quyết liệt của cuộc chiến đấu tiêu diệt đội quân đánh thuê của Mĩ tại biên Hi-rôn.
- C. Bị Mĩ bao vây cấm vận.
- D. Mất nguồn viện trợ to lớn từ khi Liên Xô tan rã.

-----HẾT-----

13. MÔN: VẬT LÝ 9

ÔN TẬP

A. LÝ THUYẾT (NỘI DUNG BÀI GIỚI):

1/ Cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn tỉ lệ thuận với hiệu điện thế đặt ở hai đầu dây ($I \sim U$)

$$\frac{I_1}{I_2} = \frac{U_1}{U_2} \text{ suy ra được tính } I_1, I_2, U_1, U_2$$

2/ **Định luật Ohm (Ôm):** Cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn tỉ lệ thuận với hiệu điện thế đặt vào hai đầu dây và tỉ lệ nghịch với điện trở của dây.

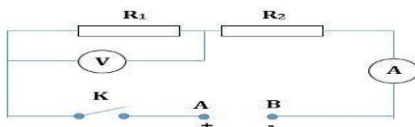
$$I = \frac{U}{R} \Rightarrow U = I \cdot R ; R = \frac{U}{I}$$

trong đó U : hiệu điện thế, đo bằng vôn (V),

I : cường độ dòng điện, đo bằng ampe (A),

R : điện trở dây dẫn, đo bằng ôm (Ω).

3/ **Đoạn mạch nối tiếp:**



Hình 4.3

+ Trong đoạn mạch gồm hai điện trở mắc nối tiếp, cường độ dòng điện chạy qua mỗi điện trở bằng với cường độ dòng điện mạch chính.

$$I_1 = I_2 = I \quad (1)$$

+ Hiệu điện thế giữa hai đầu đoạn mạch bằng tổng hiệu điện thế giữa hai đầu mỗi điện trở.

$$U = U_1 + U_2 \quad (2)$$

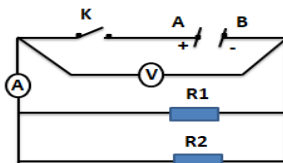
+ Trong đoạn mạch nối tiếp hiệu điện thế tỉ lệ thuận với điện trở của dây:

$$\frac{U_1}{U_2} = \frac{R_1}{R_2} \quad (3)$$

+ Điện trở tương đương toàn mạch bằng tổng các điện trở thành phần:

$$R_{td} = R_1 + R_2$$

4/ **Đoạn mạch song song:**



+ Trong đoạn mạch gồm hai điện trở mắc song song, cường độ dòng điện toàn mạch bằng tổng cường độ dòng điện chạy qua các mạch rẽ.

$$I = I_1 + I_2 \quad (1)$$

+ Hiệu điện thế giữa hai đầu đoạn mạch bằng hiệu điện thế giữa hai đầu mỗi mạch rẽ.

$$U = U_1 = U_2 \quad (2)$$

+ Trong đoạn mạch song song cường độ dòng điện qua các mạch rẽ tỉ lệ nghịch với điện trở thành phần.

$$\boxed{\frac{I_1}{I_2} = \frac{R_2}{R_1}} \quad (3)$$

+ Điện trở tương đương của đoạn mạch song song (R_{td}):

$$\frac{1}{R_{td}} = \frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2} \quad (4) \rightarrow R_{td} = \frac{R_1 \cdot R_2}{R_1 + R_2} \quad (4')$$

5/ Sự phụ thuộc của điện trở vào chiều dài, tiết diện và vật liệu làm dây dẫn:

+ Điện trở của các dây dẫn có cùng tiết diện và được làm từ cùng một loại vật liệu thì tỉ lệ thuận với chiều dài mỗi dây.

$$\frac{R_1}{R_2} = \frac{l_1}{l_2}$$

+ Điện trở của các dây dẫn có cùng chiều dài và được làm từ cùng một loại vật liệu tỉ lệ nghịch với tiết diện của mỗi dây:

$$\frac{R_1}{R_2} = \frac{S_2}{S_1}$$

+ Điện trở của dây dẫn tỉ lệ thuận với chiều dài l của dây dẫn, tỉ lệ nghịch với tiết diện S của dây dẫn và phụ thuộc vào vật liệu làm dây dẫn ρ :

$$R = \rho \frac{l}{S} \Rightarrow \begin{cases} l = \frac{R \cdot S}{\rho} \\ S = \frac{\rho \cdot l}{R} \\ \rho = \frac{R \cdot S}{l} \end{cases}$$

Trong đó ρ : điện trở suất ($\Omega \cdot m$)

l : chiều dài dây dẫn (m)

S : tiết diện dây dẫn (m^2)

R : điện trở dây dẫn (Ω)

Lưu ý: + Công thức tính tiết diện dây dẫn: $S = \pi \cdot r^2 = \pi \cdot \frac{d^2}{4}$

Với r : bán kính dây dẫn (m)

d : đường kính dây dẫn (m)

S : tiết diện dây dẫn (m^2)

$\pi \approx 3,14$

+ **Đổi đơn vị:** $1m^2 = 1.000.000mm^2 = 10^6m^2$

$\rightarrow 1mm^2 = 10^{-6}m^2$

VD: $0,5mm^2 = 0,5 \cdot 10^{-6}m^2$

6/ Biến trở:

- Biến trở là điện trở có thể thay đổi được trị số và có thể được sử dụng để điều chỉnh cường độ dòng điện trong mạch.

- Các loại biến trở: Biến trở than, biến trở con chạy, biến trở tay quay

7/ Công suất: Công suất tiêu thụ của một đoạn mạch bằng tích của hiệu điện thế giữa hai đầu đoạn mạch và cường độ dòng điện qua nó.

$$P = U \cdot I$$

Trong đó: P là công suất điện(W)
U là hiệu điện thế (V)
I cường độ dòng điện (A)

B. BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM:

Câu 1: Khi thay đổi hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn thì cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn đó có mối quan hệ:

- A. tỉ lệ thuận với hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn đó.
- B. tỉ lệ nghịch với hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn đó.
- C. chỉ tỉ lệ khi hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn đó tăng.
- D. chỉ tỉ lệ khi hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn đó giảm.

Câu 2: Hiệu điện thế giữa hai đầu dây dẫn giảm bao nhiêu lần thì cường độ dòng điện chạy qua dây dẫn sẽ

- A. luân phiên tăng giảm
- B. không thay đổi
- C. giảm bấy nhiêu lần
- D. tăng bấy nhiêu lần

Câu 3: Công suất điện cho biết:

- A. khả năng thực hiện công của dòng điện.
- B. năng lượng của dòng điện.
- C. lượng điện năng sử dụng trong một đơn vị thời gian.
- D. mức độ mạnh – yếu của dòng điện.

Câu 4: Lựa chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống.

..... của dây dẫn càng nhỏ thì dây dẫn đó dẫn điện càng tốt.

- A. Điện trở
- B. Chiều dài
- C. Cường độ
- D. Hiệu điện thế

Câu 5: Biểu thức đúng của định luật Ôm là:

A. $I = \frac{R}{U}$ B. $I = \frac{U}{R}$ C. $U = \frac{I}{R}$ D. $U = \frac{R}{I}$

Câu 6: Khi đặt vào hai đầu dây dẫn một hiệu điện thế 12V thì cường độ dòng điện chạy qua nó là 0,5A. Nếu hiệu điện thế đặt vào điện trở đó là 36V thì cường độ dòng điện chạy trong dây dẫn đó là bao nhiêu?

- A. 1A
- B. 1,5A
- C. 2A
- D. 2,5A

Câu 7: Một mạch điện gồm 3 điện trở $R_1 = 2\Omega$, $R_2 = 5\Omega$, $R_3 = 3\Omega$ mắc nối tiếp. Cường độ dòng điện chạy trong mạch là 1,2A. Hiệu điện thế hai đầu mạch là:

- A. 10V
- B. 11V
- C. 12V
- D. 13V

Câu 8: Cho hai điện trở R_1 và R_2 , biết $R_2 = 3R_1$ và $R_1 = 15\Omega$. Khi mắc hai điện trở này nối tiếp vào hai điểm có hiệu điện thế 120V thì dòng điện chạy qua nó có cường độ là:

- A. 2A
- B. 2,5A
- C. 4A
- D. 0,4A

Câu 9: Biểu thức nào sau đây xác định điện trở tương đương của đoạn mạch có hai điện trở R_1 , R_2 mắc song song?

$$A. \frac{1}{R_{td}} = \frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2}$$

$$B. R_{td} = \frac{R_1 \cdot R_2}{R_1 - R_2}$$

$$C. R_{td} = R_1 + R_2$$

$$D. R_{td} = R_1 - R_2$$

Câu 10: Đặt một hiệu điện thế U_{AB} vào hai đầu đoạn mạch gồm hai điện trở R₁ và R₂ mắc song song. Hiệu điện thế giữa hai đầu mỗi điện trở tương ứng là U₁, U₂. Hệ thức nào sau đây là đúng?

A. R_{AB} = R₁ + R₂

B. I_{AB} = I₁ = I₂

C. $\frac{I_1}{I_2} = \frac{R_2}{R_1}$

D. U_{AB} = U₁ + U₂

Câu 11: Phát biểu nào dưới đây không đúng đối với đoạn mạch gồm các điện trở mắc song song?

A. Cường độ dòng điện trong mạch chính bằng tổng cường độ dòng điện trong các mạch rẽ.

B. Hiệu điện thế giữa hai đầu đoạn mạch bằng tổng các hiệu điện thế giữa hai đầu mỗi điện trở mắc trong đoạn mạch.

C. Hiệu điện thế giữa hai đầu đoạn mạch bằng hiệu điện thế giữa hai đầu mỗi điện trở mắc trong đoạn mạch.

D. Hiệu điện thế giữa hai đầu mỗi điện trở mắc trong đoạn mạch tỉ lệ thuận với điện trở đó.

Câu 12: Biểu thức nào sau đây xác định điện trở tương đương của đoạn mạch có hai điện trở R₁, R₂ mắc song song?

$$A. \frac{1}{R_{td}} = \frac{1}{R_1} + \frac{1}{R_2}$$

$$B. R_{td} = \frac{R_1 \cdot R_2}{R_1 - R_2}$$

$$C. R_{td} = R_1 + R_2$$

$$D. R_{td} = R_1 - R_2$$

Câu 13: Đặt một hiệu điện thế U_{AB} vào hai đầu đoạn mạch gồm hai điện trở R₁ và R₂ mắc song song. Hiệu điện thế giữa hai đầu mỗi điện trở tương ứng là U₁, U₂. Hệ thức nào sau đây là đúng?

A. R_{AB} = R₁ + R₂

B. I_{AB} = I₁ = I₂

C. $\frac{I_1}{I_2} = \frac{R_2}{R_1}$

D. U_{AB} = U₁ + U₂

Câu 14: Hai điện trở R₁ và R₂ được mắc song song với nhau, trong đó R₁ = 6 Ω, dòng điện mạch chính có cường độ I = 1,2A và dòng điện đi qua điện trở R₂ có cường độ I₂ = 0,4A. Tính R₂.

A. 10 Ω

B. 12 Ω

C. 15 Ω

D. 13 Ω

Câu 15: Một đoạn mạch gồm hai điện trở R₁ = 6 Ω, R₂ = 3 Ω mắc song song với nhau vào hai điểm có hiệu điện thế 6V. Điện trở tương đương và cường độ dòng điện qua mạch chính là:

A. R = 9 Ω, I = 0,6A

B. R = 9 Ω, I = 1A

C. R = 2 Ω, I = 1A

D. R = 2 Ω, I = 3A

Câu 16: Cho hai điện trở, R₁ = 15 Ω chịu được dòng điện có cường độ tối đa 2A và R₂ = 10 Ω chịu được dòng điện có cường độ tối đa 1A. Hiệu điện thế tối đa có thể đặt vào hai đầu đoạn mạch gồm R₁ và R₂ mắc song song là:

A. 40V

B. 10V

C. 30V

D. 25V

Câu 17: [VD6] Hai dây dẫn bằng đồng có cùng chiều dài. Dây thứ nhất có tiết diện $S_1 = 0.5\text{mm}^2$ và $R_1 = 8,5 \Omega$. Dây thứ hai có điện trở $R_2 = 127,5\Omega$, có tiết diện S_2 là :

A. $S_2 = 0,33 \text{ mm}^2$ B. $S_2 = 0,5 \text{ mm}^2$ C. $S_2 = 15 \text{ mm}^2$ D. $S_2 = 0,033 \text{ mm}^2$.

Câu 18: Hai đoạn dây bằng đồng, cùng chiều dài có tiết diện và điện trở tương ứng là S_1, R_1 và S_2, R_2 . Hệ thức nào dưới đây là đúng?

A. $S_1 R_1 = S_2 R_2$

$$\frac{S_1}{R_1} = \frac{S_2}{R_2}$$

B.

C. $R_1 R_2 = S_1 S_2$

D. Cả ba hệ thức trên đều sai

Câu 19: Để tìm hiểu sự phụ thuộc của điện trở dây dẫn vào tiết diện dây dẫn, cần phải xác định và so sánh điện trở của các dây dẫn có những đặc điểm nào?

A. Các dây dẫn này phải có cùng tiết diện, được làm từ cùng một vật liệu nhưng có chiều dài khác nhau.

B. Các dây dẫn này phải có cùng chiều dài, được làm từ cùng một vật liệu nhưng có tiết diện khác nhau.

C. Các dây dẫn này phải có cùng chiều dài, cùng tiết diện nhưng được làm bằng các vật liệu khác nhau.

D. Các dây dẫn này phải được làm từ cùng một vật liệu nhưng có chiều dài và tiết diện khác nhau.

Câu 20: Cần làm một biến trở 20 bằng một dây constantan có tiết diện 1 mm^2 và điện trở suất $0,5 \cdot 10^{-6} \Omega \text{m}$. Chiều dài của dây constantan là:

A. 10m

B. 20m

C. 40m

D. 60m

C. DẶN DÒ:

- Học lại lý thuyết từ tuần 1 đến tuần 7, tiết sau ôn tập chuẩn bị KTGKI

- Hoàn tất bài tập trắc nghiệm ở trên.

-----HẾT-----

***** HỌC SINH GHI CHÉP LẠI CÂU HỎI, THẮC MẮC LIÊN QUAN ĐẾN CÁC BỘ MÔN THEO MẪU DƯỚI ĐÂY!!!**

TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN PHÚ

Họ và tên HS:

Lớp:

STT	Môn học	Nội dung học tập	Câu hỏi của học sinh
1	Ngữ văn		
2	Toán		
3	Vật lý		
4	Hóa học		
5	GDCD		
6	Tin học		
7	Công nghệ		
8	Sinh học		

9	Mỹ thuật		
10	Thể dục		
11	Tiếng Anh		
12	Lịch sử		
13	Địa lý		